

Số: 119/ 2021/QĐST-HNGĐ

*Sơn Tây, ngày 20 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số 162/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Ngọc M, sinh năm 2000.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1998.

Đều địa chỉ: Số 165, phường T, thị xã S, t.p H.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/ UBTWQH14, ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

*1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Ngọc M và anh Nguyễn Hoàng D.*

*2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

+ Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Chị Dương Ngọc M và anh Nguyễn Hoàng D.

+ Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh ngày 27/4/2017; Nguyễn Vũ Việt T, sinh ngày 24/10/2018 và cháu Nguyễn Vũ Việt T, sinh ngày 24/10/2018; Giao cho chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vũ Việt T đến năm cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; .Giao cho anh D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Thanh T đến năm cháu Trúc đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; . Chị M, anh D được quyền qua lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Về phần trợ cấp nuôi con chung : Tạm miễn việc trợ cấp nuôi con chung cho chị Mai, anh Dũng đến khi có sự thay đổi khác.

Tài sản chung, công sức chung : Không có.

Tài sản riêng: Không có.

Công nợ chung: Không có.

Về phần án phí : Chị M tự nguyện chịu phần án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000,đ ; Chị M đã nộp tạm ứng án phí là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/ 0056098, ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây . Nay chị M được hoàn trả 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tp Hà Nội
- VKSND t.x Sơn Tây.
- UBND Nơi ĐKKH.
- Các đương sự
- Lưu HS

**Lã Hùng Cường**